

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2021/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 01 năm 2021 về "Hôn nhân và gia đình", giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị N - Sinh năm: 1989. Địa chỉ: Thôn 07, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Anh Phạm Văn V - Sinh năm: 1988. Địa chỉ: Thôn 07, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Căn cứ các khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị N và anh Phạm Văn V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Anh Phạm Văn V được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Trọng T - Sinh ngày: 27/8/2016 đến 18 tuổi, chị Lê Thị N được trực tiếp cháu Phạm Trọng T1 - Sinh ngày: 18/8/2008 đến 18 tuổi. Chị Lê Thị N và anh Phạm Văn V không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị Lê Thị N và anh Phạm Văn V có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị Lê Thị N và anh Phạm Văn V tự thỏa thuận thống nhất phân chia với nhau nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Lê Thị N tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ trong 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004870, ngày 18/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Trả lại cho chị N 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ny sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Các đương sự;
- UBND xã S;
- Lưu hồ sơ - VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Quốc Khánh